

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN 6

Tiết 42,43 - Năm học 2021 - 2022

Thời gian: 90 phút - Ngày kiểm tra: .../11/2021

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Kiến thức về thể loại, ngôi kể, phương thức biểu đạt về truyện truyền thuyết; Thơ (thể thơ, phương thức biểu đạt, nội dung, ý nghĩa...)
- Từ đơn, từ ghép, các biện pháp tu từ và tác dụng.
- Viết bài văn kể về một truyền thuyết hoặc một trải nghiệm bản thân.
- Đánh giá năng lực đọc – hiểu và tạo lập văn bản của học sinh thông qua hình thức tự luận.

2. Năng lực:

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực ghi nhớ.
- Năng lực vận dụng tri thức Ngữ văn để giải quyết vấn đề thực tiễn đời sống.

3. Phẩm chất:

Tự hào về truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc, yêu thương người thân, trân trọng tình cảm gia đình, trân trọng kỉ niệm bản thân.

II. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I

Mức độ Chủ đề	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	Tổng số
I. Trắc nghiệm.	Nhận diện được khái niệm từ, từ đơn, từ phức	Phân biệt được từ láy với từ ghép			
Số câu: Số điểm: Tỉ lệ:	5 1,25 12,5%	3 0,75 7,5%			8 2,0 20%

II. Tự luận		Ngữ liệu về truyện hoặc thơ(khái niệm, thể thơ, phương thức biểu đạt, nội dung, ý nghĩa...)	.	-Chỉ ra được phép tu từ và nêu được tác dụng, Ý nghĩa (Ngữ liệu thơ) (Chỉ ra ý nghĩa từ các chi tiết trong ngữ liệu)	Vận dụng kiến thức và kĩ năng để viết bài văn kể lại một truyện truyền thuyết bằng lời văn của mình hoặc kể lại 1 kỷ niệm đã qua trong thời gian nghỉ Covid 19.	
Số câu		1		2	1	4
Số điểm		1		2	5	8
Tỉ lệ		10 %		20%	50%	80%
Tổng	Số câu	6	3	2	1	12
	Số điểm	2,25	0,75	2	5	10
	Tỉ lệ	22.5%	7,5%	20%	50%	100%

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG

Đề chính thức

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN 6

Tiết 42,43 - Năm học 2021 – 2022

Thời gian: 90 phút

Ngày kiểm tra: .../11/2021

(Đề bài gồm 2 trang).

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (2 điểm)

Học sinh đọc kĩ các câu hỏi dưới đây và trả lời bằng cách ghi những chữ cái và nội dung của đáp án em cho là đúng nhất?

Câu 1: Từ là gì?

- A. Từ là yếu tố ngôn ngữ có nghĩa
- B. Từ là đơn vị nhỏ nhất để tạo câu
- C. Từ là đơn vị lớn nhất để tạo câu.
- D. Từ được tạo thành từ một tiếng.

Câu 2: Từ phức bao gồm những loại nào dưới đây?

- A. Từ đơn và từ ghép
- B. Từ đơn và từ láy
- C. Từ đơn
- D. Từ ghép và từ láy

Câu 3: Trong các từ dưới đây, từ nào là từ ghép?

- A. Quần áo
- B. Sung sướng
- C. Ôn ào
- D. Rả rích

Câu 4: Tìm từ láy trong các từ dưới đây?

- A. Tươi tốt
- B. Tươi đẹp
- C. Tươi tắn
- D. Tươi thắm

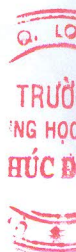
Câu 5: Trong các từ sau từ nào là từ láy nào mô phỏng âm thanh của sự vật, hiện tượng?

- A. Lom khom
- B. Ngoằn ngoèo
- C. Lầm tầm
- D. Tí tách

Câu 6: Trong các từ ghép dưới đây, từ ghép nào là từ ghép đẳng lập?

- A. Cá chép
- B. Cá Thu
- C. Chài lưới
- D. Suy nghĩ

Câu 7: Từ láy nào sau đây gợi tả dáng vẻ, trạng thái của sự vật?



A. Róc rách

C. Ha hả

B. Khúc khuỷu

D. ào ào

Câu 8: Từ láy nào sau đây gọi âm thanh?

A. Soàn soạt

C. Lom khom

B. Heo hút

D. Cứng cỏi

PHẦN II. TỰ LUẬN (8 điểm)

Câu 1 (3 điểm):

Đọc đoạn thơ và trả lời các câu hỏi sau:

“Con cò lặn lội bờ sông

Lam lũ nuôi chồng, nuôi cả đàn con

Tháng năm thân mẹ hao mòn

Sớm khuya vất vả, héo hon khô gầy”

(Trích Mẹ tôi, Phạm Văn Ngọa, Nguồn Internet)

a) Xác định thể thơ của đoạn thơ trên? Phương thức biểu đạt chính của đoạn thơ trên? (1,0đ)

b) Xác định biện pháp tu từ trong đoạn thơ trên và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó (1,5đ)

c) Theo em, con cái cần phải làm gì để thể hiện lòng hiếu thảo với cha mẹ? (0,5đ)

Câu 2 (5 điểm): Hãy viết bài văn kể lại một truyện truyền thuyết hoặc cổ tích đã đọc (ngoài SGK) bằng lời văn của mình.

Chúc các em thi tốt!

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN 6

Tiết 42,43 - Năm học 2021 - 2022

Thời gian: 90 phút

Ngày kiểm tra: .../11/2021

Đề chính thức

Phần I. Trắc nghiệm (2 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7	Câu 8
B	D	A	C	D	C	B	A

Phần II. Tự luận (8 điểm)

	Nội dung	Điểm
Câu 1 (3 điểm)	a) Thể thơ: lục bát	0,5
	Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm	0,5
	b) Biện pháp tu từ ẩn dụ qua hình ảnh “con cò lận lội bờ sông” (ngầm chỉ người mẹ)	0,5
	Tác dụng: - Nhấn mạnh hình ảnh người mẹ giàu đức hi sinh cho chồng cho con.	0,5
	- Tình cảm, sự biết ơn của con dành cho mẹ	0,5
Câu 2 (5 điểm)	c) HS có thể trả lời bằng cách tách ý, gạch đầu dòng nhưng vẫn phải viết thành câu. Một số gợi ý cho câu trả lời: - Yêu thương, kính trọng, biết ơn cha mẹ - Chăm sóc cha mẹ khi ốm đau, bệnh tật - Giúp đỡ cha mẹ làm việc nhà,... - Cố gắng học tập thật giỏi, rèn luyện bản thân để trở thành người có ích...	0,5
	Hình thức: - Chọn truyện truyền thuyết hoặc cổ tích (ngoài SGK) - Bố cục rõ: Mở bài, thân bài, kết bài. - Diễn đạt trôi chảy, không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu thông thường. - Chữ viết rõ ràng, sạch sẽ.	1,0
	1. Mở bài Giới thiệu hoặc nêu lí do kể lại một truyện truyền thuyết hoặc cổ tích (ngoài SGK)	0,25
	2. Thân bài - Xác định được ngôi kể phù hợp, sử dụng phương thức	0,5



chính là tự sự	
- Kể lại được truyện, đảm bảo các sự việc và chi tiết tiêu biểu; có đủ các sự việc mở đầu, diễn biến và kết thúc	2,5
- Sử dụng lời văn của bản thân một cách hợp lí, có nhiều cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo	0,5
3. Kết bài	
Nêu cảm nghĩ về truyện đã kể.	0,25



Ban Giám Hiệu

Tổ phó CM

Nhóm trưởng

Nguyễn T. Bích Hồng

Đinh Thị Nhân

Đàm Thị Tuyết